

**BẢN KÊ KHAI TÀI SẢN, THU NHẬP HÀNG NĂM**  
(Ngày 26 tháng 12 năm 2022) <sup>(2)</sup>

**I. THÔNG TIN CHUNG**

1. Người kê khai tài sản, thu nhập

- Họ và tên: **ĐẶNG THỊ THANH XUÂN**; Ngày tháng năm sinh: **05/07/1980**

- Chức vụ/chức danh công tác: **Hiệu trưởng**

- Cơ quan/đơn vị công tác: **Trường mầm non Việt Hùng, quận Long Biên.**

- Nơi thường trú: **Số 2, ngõ 466/20/2 Ngõ Gia Tự, phường Đức Giang, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.**

- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân<sup>(3)</sup>: **001180020777**

Ngày cấp: **10/04/2021** Nơi cấp: **Cục cảnh sát QLHC về TTXH**

2. Vợ hoặc chồng của người kê khai tài sản, thu nhập

- Họ và tên: **NGUYỄN XUÂN TRUNG** Ngày tháng năm sinh: **05/02/1976**

- Nghề nghiệp: **Kinh doanh**

- Nơi làm việc<sup>(4)</sup>: **Số 6, Giang Văn Minh, Hà Nội.**

- Nơi thường trú: **Số 2, ngõ 466/20 Ngõ Gia Tự,, phường Đức Giang, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.**

-- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân<sup>(3)</sup>: **0127394AA**

Ngày cấp: **14/3/2018**; Nơi cấp: **Công an thành phố Hà Nội**

3. Con chưa thành niên (con đẻ, con nuôi theo quy định của pháp luật)

3.1. Con thứ nhất:

- Họ và tên: **Nguyễn Minh Thư** Ngày tháng năm sinh: **27/04/2004.**

- Nơi thường trú: **Số 2, ngách 466/20, Ngõ Gia Tự, Đức Giang, Long Biên, Hà Nội.**

- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân<sup>(3)</sup>: **001180020777.**

Ngày cấp: **15/6/2018** nơi cấp: **Cục trưởng cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư.**

3.2. Con thứ hai:

- Họ và tên: **Nguyễn Xuân Hùng** Ngày tháng năm sinh: **21/09/2012**  
- Nơi thường trú: **Số 2, ngách 466/20, Ngô Gia Tự, Đức Giang, Long Biên, Hà Nội.**

## II. THÔNG TIN MÔ TẢ VỀ TÀI SẢN<sup>(5)</sup>

1. Quyền sử dụng thực tế đối với đất<sup>(6)</sup>:

1.1. Đất ở<sup>(7)</sup>:

1.1.1. Thừa thừa nhất:

- Địa chỉ<sup>(8)</sup>: **Số 2, ngách 466/20, Ngô Gia Tự, Đức Giang, Long Biên, Hà Nội.**

- Diện tích: **39,3m<sup>2</sup>.**

- Giá trị<sup>(10)</sup>: **3.930.000.000đ. (Ba tỷ, chín trăm ba mươi triệu đồng)**

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng<sup>(11)</sup>: **CS\_LB 27069 . Ngày cấp: 03/07/2020.**

**Nơi cấp: Sở tài nguyên và môi trường thành phố Hà Nội. Người đứng tên: Nguyễn Xuân Trung, Đặng Thị Thanh Xuân**

- Thông tin khác (nếu có): **Đang ở**

1.2. Các loại đất khác: <sup>(13)</sup> **Không**

2. Nhà ở, công trình xây dựng:

2.1. Nhà ở:

2.1.1. Nhà thừa nhất:

- Địa chỉ<sup>(8)</sup>: **Số 2, ngách 466/20, Ngô Gia Tự, Đức Giang, Long Biên, Hà Nội.**

- Loại nhà: **Nhà ở riêng lẻ**

- Diện tích sử dụng <sup>(15)</sup>: **157,2m<sup>2</sup>**

- Giá trị<sup>(10)</sup>: **3.930.000.000đ (Ba tỷ chín trăm ba mươi triệu đồng)**

- Giấy chứng nhận quyền sở hữu: **CS\_LB 27069. Ngày cấp: 03/07/2020. Nơi cấp: Sở tài nguyên và môi trường thành phố Hà Nội. Người đứng tên: Nguyễn Xuân Trung, Đặng Thị Thanh Xuân**

- Thông tin khác (nếu có): **Đang ở**

2.2. Công trình xây dựng khác <sup>(16)</sup>: **Không**

3. Tài sản khác gắn liền với đất<sup>(17)</sup>: **Không**

3.1. Cây lâu năm<sup>(18)</sup>: **Không**

3.2. Rừng sản xuất<sup>(19)</sup>: **Không**

3.3. Vật kiến trúc khác gắn liền với đất: **Không**

4. Vàng, kim cương, bạch kim và các kim loại quý, đá quý khác có tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên<sup>(20)</sup>:

- Vàng 24K: 1 lượng

**Tổng giá trị ước tính: 55.000.000 (Năm mươi lăm triệu đồng)**

5. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền trả trước, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên<sup>(21)</sup>: **Không.**

6. Cổ phiếu, trái phiếu, vốn góp, các loại giấy tờ có giá khác mà tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên (khai theo từng loại):

6.1. Cổ phiếu: **Không.**

6.2. Trái phiếu: **Không.**

6.3. Vốn góp<sup>(22)</sup>: **Không.**

6.4. Các loại giấy tờ có giá khác<sup>(23)</sup>: **Không**

7. Tài sản khác mà mỗi tài sản có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên, bao gồm:

7.1. Tài sản theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký (tàu bay, tàu thủy, thuyền, máy ủi, máy xúc, ô tô, mô tô, xe gắn máy...)<sup>(24)</sup>:

- Tên tài sản: **Ô tô Mazda 3** Số đăng ký: **30F-272.56** Giá trị: **800.000.000đ (Tám trăm triệu đồng).** Mua ngày: **29/06/2018**

- Tên tài sản: **Xe máy Lead**; Số đăng ký: **30L4 - 5378**; Giá trị: **50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng).** Mua ngày: **09/02/2010**

7.2. Tài sản khác (đồ mỹ nghệ, đồ thờ cúng, bàn ghế, cây cảnh, tranh, ảnh, các loại tài sản khác<sup>(25)</sup>):

- Tên tài sản: **Bàn ghế gỗ hương** Năm bắt đầu sở hữu: **2020** Giá trị: **68.000.000đ (Sáu mươi tám triệu đồng)**

8. Tài sản ở nước ngoài<sup>(26)</sup>: **Không**

9. Tài khoản ở nước ngoài<sup>(27)</sup>: **Không**

10. Tổng thu nhập giữa hai lần kê khai<sup>(28)</sup>: **234.000.000**

- Tổng thu nhập của người kê khai: **117.000.000 đồng**

- Tổng thu nhập của vợ (hoặc chồng): **72.000.000 đồng.**

- Tổng thu nhập của con chưa thành niên: **0 đồng**

- Tổng các khoản thu nhập chung: **45.000.000**

**III. BIẾN ĐỘNG TÀI SẢN, THU NHẬP; GIẢI TRÌNH NGUỒN GỐC CỦA TÀI SẢN, THU NHẬP TĂNG THÊM<sup>(29)</sup>**



Loại tài sản, thu nhập	Tăng <sup>(30)</sup> /giảm <sup>(31)</sup>		Nội dung giải trình nguồn gốc của tài sản tăng thêm và tổng thu nhập
	Số lượng tài sản	Giá trị tài sản, thu nhập	
1. Quyền sử dụng thực tế đối với đất 1.1. Đất ở			
2. Nhà ở, công trình xây dựng			
3. Tài sản khác gắn liền với đất			
4. Vàng, kim cương, bạch kim và các kim loại quý, đá quý khác có tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên		-Giảm 45.000.000 đồng.	-Bán nhẫn kim cương.
5. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền trả trước, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên.			
6. Cổ phiếu, trái phiếu, vốn góp, các loại giấy tờ có giá khác mà tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên (khai theo từng loại): 6.3. Vốn góp			
7. Tài sản khác có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên: 7.1. Tài sản theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký			
8. Tài sản ở nước ngoài.			
9. Tổng thu nhập giữa hai lần kê khai <sup>(32)</sup> .		234.000.000	- Lương vợ, lương chồng, bán nhẫn kim cương.

Long Biên, ngày 28 tháng 12 năm 2022  
**NGƯỜI NHẬN BẢN KÊ KHAI**  
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ/chức danh)

*Nông Thị Kim Quy*  
CHUYÊN VIÊN PHÒNG NỘI VỤ QUẬN LONG BIÊN

Long Biên, ngày 26 tháng 12 năm 2022  
**NGƯỜI KÊ KHAI TÀI SẢN**

  
**Đặng Thị Thanh Xuân**